

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Sơn M, bà Thạch Thị S;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc “Tranh chấp hợp đồng góp hụi” đề ngày 13 tháng 5 năm 2022 của ông Sơn M;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 5 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ/một phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*Người khởi kiện:* Ông Sơn M, sinh năm 1961;

Địa chỉ: Ấp Cầu Tre, xã Long Thới, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

*Người bị kiện:* Bà Thạch Thị S, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Ấp Cầu Tre, xã Long Thới, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

- Ông Sơn M và bà Thạch Thị S thống nhất thỏa thuận về việc ông Sơn M có tham gia chơi 01 dây hụi năm 2018 (vụ đông xuân âm lịch), loại hụi 5.000.000 đồng, gồm có 15 phần, ông Sơn M tham gia 01 phần ở dây số 06, kỳ mở hụi đầu tiên vào năm 2018, sau đó khai theo vụ lúa do bà Thạch Thị S làm đầu thảo hụi. Bà Thạch Thị S thừa nhận còn nợ ông Sơn M số tiền hụi gốc là 24.400.000 đồng.

Bà Thạch Thị S đồng ý có nghĩa vụ trả số tiền hội gốc là 24.400.000 đồng cho ông Sơn M. Ông Sơn M không yêu cầu trả lãi hội.

Kể từ ngày quyết định hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Các đương sự không phải chịu án phí.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND H.T;
- THADS H.T;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Đã ký**